

Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ

TP. Vinh Long, ngày 19 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 14, ấp A, xã N, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Ông Trương Công L, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 217, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Ngọc K và ông Trương Công L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 con chung tên Trương Ngọc Gia H, sinh ngày 01/10/2018 và Trương Gia H, sinh ngày 01/12/2020, hiện nay hai con đang sống chung với bà K, sau khi ly hôn giao hai con chung cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng, ông L không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn **ông L** có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung thì **bà K** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Về tài sản chung: **Tự thỏa thuận**, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: **Bà K, ông L** khai trong thời kỳ hôn nhân đến thời điểm ly hôn không có.

Về án phí: Bà **Nguyễn Ngọc K** tự nguyện chịu **toàn bộ** án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0007604 ngày 06/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, **hoàn trả cho bà K** số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL 02;
- VKSND TPVL 01;
- Chi cục THA TPVL 02;
- **UBND P. T, TPVL 01;**
- **Giấy CNKH số 12, ngày 17/02/2017.**
- Các đương sự 02;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án 04.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan